

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2022/DS-ST

Ngày 12 – 9 - 2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Thắng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 370/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kiều D1. Sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 186B, đường K, khóm T, phường S, tp. C. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Lâm Văn D2, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Địa chỉ: Số 110, đường K, khóm T, phường S, thành phố C, tỉnh C. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Hồng Ph, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 110, đường K, khóm T, phường S, thành phố C, tỉnh C. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Kiều D1 trình bày: Vào ngày 21/9/2020 al vợ chồng ông D2, bà Ph có thể chấp cho tôi một căn nhà chiều ngang 4,5m, thuộc đất bảo lưu ven sông với số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, kể từ ngày giao tiền đến nay thì ông D2 có đóng lãi được 7 tháng, tiền lãi từ tháng 05/2021 al đến nay ông D2, bà Ph không đóng lãi, việc thế chấp chỉ giao giấy tay, nhà vẫn do ông D2 và bà Ph quản lý. Ngoài ra, vào ngày 26/12/2020al, ông D2 có mượn thêm số tiền là 20.000.000đ, lãi suất 10%/tháng, từ tháng 6/2021 đến nay ông D2 không đóng lãi. Nay tôi yêu cầu ông D2, bà Ph trả lại số tiền vay và mượn là 60.000.000đ và tiền lãi như sau: Đối với tiền thế chấp nhà: lãi suất 1,66% x 14 tháng (từ tháng 5/2021al đến 6/2022al) x 40.000.000đ = **9.296.000đ**. Đối với số tiền mượn: 1,66% x 13 tháng (từ tháng 6/2021 đến 6/2022 al) x 20.000.000đ =

4.316.000đ. Tổng cộng tôi yêu cầu ông D2, bà Ph trả là 73.612.000đ, trong đó vốn là 60.000.000đ và lãi là 13.612.000đ.

Tại phiên tòa, bà D1 thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu ông D2 và bà Ph trả phần tiền vốn là 60.000.000đ, không yêu cầu phần tiền lãi và yêu cầu ông D2, bà Ph phải trả một lần.

** Tại biên bản ghi lời trình bày ngày 11/8/2022 và được bổ sung tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Hồng Ph trình bày: Vợ chồng tôi có thiếu tiền bà D1 số tiền 40.000.000đ và sau đó có vay thêm 20.000.000đ (về ngày vay tiền, lãi suất và số tiền lãi đã trả cụ thể tôi không nhớ rõ). Nay tôi thống nhất vợ chồng tôi còn nợ bà D1 số tiền là 60.000.000đ. Tôi và ông D2 hiện vẫn còn là quan hệ vợ chồng, nay tôi đồng ý cùng ông D2 trả cho bà D1 số tiền vốn là 60.000.000đ và xin trả hàng tháng.*

Đối với ông Lâm Văn D2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án để thông báo nội dung nguyên đơn khởi kiện, cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án nhưng ông D2 vắng mặt không có lý do và không có gửi văn bản ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng vay, bị đơn là ông Lâm Văn D2 có nơi cư trú tại Khóm 8, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lâm Văn D2 đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai mà ông D2 vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông D2 là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung tranh chấp, nguyên đơn yêu cầu ông D2, bà Ph trả số tiền vay là 60.000.000đ và tiền lãi là 13.612.000đ, tại phiên tòa, bà D1 thay đổi yêu cầu, buộc ông D2, bà Ph có trách nhiệm trả số tiền vốn là 60.000.000đ, không yêu cầu phần lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện nên được chấp nhận.

Xét về giao dịch vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là có thật, được ông D2 thừa nhận tại Biên bản hòa giải ngày 05/4/2022 tại Khóm 8, Phường 6 thành phố Cà Mau và bà Ph thừa nhận tại Biên bản ghi lời trình bày của đương sự ngày 11/8/2022 và tại phiên tòa. Tuy nhiên thỏa thuận về thời gian vay của từng lần vay cụ thể, lãi suất, vấn đề trả lãi giữa các bên không rõ ràng, không có biên nhận thể hiện cụ thể. Nay bà D1 xác định chỉ yêu cầu ông D2 và bà Ph trả lại tiền vốn là 60.000.000đ. Đối với bà Ph xác định không nhớ rõ về ngày vay, lãi suất và số tiền đã trả, tuy nhiên bà thống nhất và đồng ý cùng ông D2 trả cho bà D1 số tiền vay

theo yêu cầu của nguyên đơn và không có yêu cầu xem xét phần tiền lãi đã trả; còn đối với ông D2 không gửi cho Tòa án ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng tại Biên bản hòa giải tại phường 6, thành phố Cà Mau, ông D2 cũng thống nhất trả vốn và lãi, trong đó tiền vốn vay là 60.000.000đ. Xét thấy mặc dù các đương sự thỏa thuận lãi suất cao so với quy định nhưng không chứng minh được số tiền lãi đã trả vượt bao nhiêu và không có yêu cầu điều chỉnh nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nay bà D1 yêu cầu ông D2 và bà Ph trả số tiền vốn là 60.000.000đ và bà Ph cũng thống nhất nên được chấp nhận.

[4] Đối với thời gian thanh toán nợ, bà D1 yêu cầu ông D2 và bà Ph trả một lần, còn bà Ph xin trả hàng tháng. Xét thấy về thời gian thanh toán các bên có quyền thỏa thuận thống nhất trong giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Đối với việc thế chấp nhà, nguyên đơn xác định mặc dù khi vay có làm “giấy thuê nhà” có nội dung là thế chấp nhà nhưng thực chất là không có, nhà hiện vẫn do ông D2 và bà Ph quản lý. Xét thấy việc thế chấp tài sản không đúng quy định, không có giấy tờ hợp pháp và các đương sự không có yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kiều D1.

Buộc ông Lâm Văn D2 và bà Lê Hồng Ph trả cho bà Trần Thị Kiều D1 số tiền 60.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà Trần Thị Kiều D1 có đơn yêu cầu thi hành án, ông Lâm Văn D2 và bà Lê Hồng Ph không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Lâm Văn D2 và bà Lê Hồng Ph phải chịu là 3.000.000 đồng (chưa nộp).

Bà Trần Thị Kiều D1 không phải chịu. Bà Trần Thị Kiều D1 đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 2.127.000 đồng theo biên lai thu số 0001696 ngày 08/7/2022

tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà D1, bà Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông D2 có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Xuyên